

Số: 2916/KH-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
Về việc tự kiểm tra tài chính năm 2022

Căn cứ Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Bộ Tài chính về việc ban hành Quy chế về tự kiểm tra tài chính, kế toán tại các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và Công văn số 2114/STC-HCSN ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Sở Tài chính về việc triển khai thực hiện Quyết định số 67/2004/QĐ-BTC ngày 13 tháng 8 năm 2004 của Bộ Tài chính;

Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch tự kiểm tra tài chính năm 2022 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ

1. Mục đích

- Nhằm đánh giá tình hình triển khai việc chấp hành dự toán ngân sách theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, tình hình chấp hành công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của cơ quan.

- Đánh giá việc chấp hành cơ chế, chính sách và quản lý các khoản thu chi, quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan.

- Kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các hạn chế, thiết sót, tổ chức rút kinh nghiệm, đánh giá những tồn tại, tìm ra nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục trong công tác quản lý tài chính, kế toán tại cơ quan.

2. Yêu cầu

- Công tác tự kiểm tra đảm bảo đúng quy định của pháp luật và các hướng dẫn về công tác kiểm tra hiện hành; đảm bảo tính chính xác, khách quan, dân chủ; thực hiện việc đánh giá, kết luận, kiến nghị đầy đủ.

- Thực hiện tự kiểm tra phải chấp hành theo quy định của các chế độ, chính sách hiện hành. Qua kiểm tra, phát hiện những thiếu sót và đề ra biện pháp khắc phục, hoàn chỉnh các loại hồ sơ theo quy định.

3. Nhiệm vụ

- Kiểm tra tính hợp pháp của các nghiệp vụ kinh tế tài chính phát sinh; tính hiệu lực, hiệu quả của các hoạt động tài chính, kế toán, công tác tổ chức và điều hành hoạt động thực hiện nhiệm vụ được giao và các hoạt động khác.

- Kiểm tra, kiểm soát chất lượng và độ tin cậy của các thông tin kinh tế tài chính của đơn vị thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo khác.

- Kiểm tra sự tuân thủ các cơ chế tài chính, các chế độ chính sách của Nhà nước liên quan đến tình hình chi tiêu ngân sách nhà nước trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao tại cơ quan.

II. NỘI DUNG, QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC KIỂM TRA

1. Nội dung tự kiểm tra

a) Kiểm tra các nguồn thu

- Các nguồn kinh phí do ngân sách cấp.
- Các khoản thu phí, lệ phí theo quy định.
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Kiểm tra các khoản chi

- Tính hợp pháp của các khoản chi trong dự toán được duyệt.
- Xác định nội dung, nguyên nhân thay đổi dự toán, nguyên nhân không thực hiện dự toán.
- Việc chấp hành các thủ tục chi trả ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra nội dung chi thường xuyên theo đúng định mức, tiêu chuẩn quy định của Nhà nước, quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản của cơ quan.

- Các khoản chi hoạt động không thường xuyên.
- Việc kê khai nộp và sử dụng các khoản phí, lệ phí theo quy định.
- Các khoản chi từ nguồn thu hợp pháp khác.

c) Kiểm tra kế toán

- Việc lập, thu thập, xử lý các chứng từ kế toán.
- Việc mở sổ kế toán, ghi sổ kế toán, khóa sổ kế toán, chứng từ, lưu trữ hồ sơ tài liệu, chứng từ kế toán.
- Việc lập báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính, nộp báo cáo tài chính, việc thực hiện công khai báo cáo tài chính.

d) Kiểm tra thủ quỹ

- Kiểm tra toàn bộ tiền mặt tại kho quỹ do thủ quỹ quản lý.
- Việc ghi chép, khóa sổ sổ quỹ tiền mặt, đối chiếu giữa sổ tiền mặt của kế toán với sổ quỹ của thủ quỹ và tiền mặt có trong két đảm bảo chính xác, khớp đúng.

đ) Kiểm tra công tác quản lý tài chính của lãnh đạo

- Việc lập dự toán thu, chi tài chính của cơ quan từ các nguồn kinh phí do ngân sách cấp, các khoản thu phí, lệ phí theo quy định và các khoản thu hợp pháp khác; xây dựng và triển khai kế hoạch chi tiêu nội bộ, công tác công khai, công tác chỉ đạo hoạt động tự kiểm tra.

- Thành lập tổ kiểm tra, các biên bản kiểm tra, phê duyệt và đôn đốc thực hiện các biện pháp khắc phục những tồn tại được phát hiện trong quá trình kiểm tra; xử lý các hành vi vi phạm của bộ phận, cá nhân (nếu có).

e) Xây dựng, sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất và tài sản của đơn vị.

g) Thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với công chức và người lao động.

h) Việc thực hiện công khai tài chính.

2. Quy trình và thủ tục tự kiểm tra

- Lập kế hoạch và lựa chọn phương án kiểm tra: xác định phạm vi và mục tiêu của từng cuộc kiểm tra định kỳ, cách thức tiến hành kiểm tra, biện pháp thực hiện, tổ chức lực lượng kiểm tra.

- Chuẩn bị kiểm tra: chuẩn bị tài liệu, chính sách chế độ liên quan đến nội dung cuộc kiểm tra, xem xét, nghiên cứu các tài liệu, các kết luận của các đợt kiểm tra trước, của những sự việc tương tự.

- Thực hiện kiểm tra: tổ chức kiểm tra tài chính, kế toán theo các nội dung đã quy định.

III. VỀ HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM TỰ KIỂM TRA

1. Về hình thức tự kiểm tra

- Thu thập, xử lý các tài liệu liên quan đến cuộc kiểm tra về các chế độ chính sách hiện hành, các quy định theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan.

- Kiểm tra, phát hiện, ghi chép và tổng hợp số liệu, thông tin liên quan đến cuộc kiểm tra.

- Đối soát các hành vi phát hiện được trong quá trình kiểm tra với các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước, quy định của quy chế, dự toán, công việc được giao.

- Đánh giá mức độ của các sai phạm, nghiên cứu và đề ra những biện pháp khắc phục, xử lý kết quả kiểm tra theo thẩm quyền.

- Lập và gửi báo cáo kết quả kiểm tra, những kiến nghị giải quyết và công khai kết quả kiểm tra.

2. Thời điểm tự kiểm tra

- Tháng 11/2022, tự kiểm tra việc thực hiện quyết toán tài chính quý 1, quý 2, quý 3 năm 2022, tự kiểm tra các loại quỹ; thực hiện công tác công khai ngân sách theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính đối với quý 1, quý 2, quý 3 năm 2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Phụ trách kế toán, thủ quỹ chuẩn bị tài liệu, sổ sách tài chính kế toán theo quy định.

- Văn phòng Sở, Trung tâm Hỗ trợ Doanh nghiệp và Khởi nghiệp và các phòng đơn vị thuộc Sở có liên quan có trách nhiệm phối hợp cung cấp đầy đủ thông tin, chứng từ phục vụ công tác tự kiểm tra.

Trong quá trình thực hiện, Văn phòng Sở và Phụ trách kế toán Sở đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung, nhiệm vụ trong Kế hoạch cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của Sở./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- Ban Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra;
- Ban Thanh tra nhân dân;
- Lưu VT, KT (Hoa)

GIÁM ĐỐC

Trương Hòa Châu